

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị thông qua Chương trình phát triển đô thị
huyện Côn Đảo giai đoạn 2019 – 2030**

Kính gửi: **Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị quốc gia giai đoạn 2012 – 2020;

Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị; Thông tư số 12/2014/TT-BXD ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn lập, thẩm định và phê duyệt chương trình phát triển đô thị;

Căn cứ Quyết định số 15/2007/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2006 – 2015, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1518/QĐ-TTg ngày 05 tháng 0 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đến năm 2030; Quyết định số 2737/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng Côn Đảo;

Căn cứ Quyết định số 2351/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng Đông Nam Bộ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2016 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn năm 2015 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3352/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phê duyệt đề cương Chương trình phát triển đô thị huyện Côn Đảo.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ kèm theo văn bản số 1173/SXD-PTĐT&HTKT ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Sở Xây dựng đề nghị tổ chức thông qua Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo Chương trình phát triển đô thị, UBND huyện Côn Đảo kính trình Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo xem xét, thông qua Chương trình phát triển đô thị huyện Côn Đảo giai đoạn 2019 - 2030 với những nội dung chính như sau:

- Tên gọi: Chương trình phát triển đô thị huyện Côn Đảo giai đoạn 2019 – 2030.
- Cơ quan tổ chức lập Chương trình: Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Đơn vị tư vấn lập Chương trình: Trung tâm Kiến trúc Miền Nam.
- Cơ quan phê duyệt Chương trình: UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Phạm vi nghiên cứu, lập Chương trình: Theo đúng ranh giới quy hoạch chung huyện Côn Đảo đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1518/QĐ-TTg ngày 05/09/2011 với tổng diện tích khoảng 7.678 ha (trong đó đảo Côn Sơn có diện tích khoảng 6.128 ha).

1. Lý do và sự cần thiết của Chương trình

Chương trình phát triển đô thị huyện Côn Đảo giai đoạn 2019 – 2030 được thiết lập để thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị; Thông tư số 12/2014/TT-BXD ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn lập, thẩm định và phê duyệt chương trình phát triển đô thị và các quy định khác có liên quan.

Cụ thể hóa nhiệm vụ Chương trình phát triển đô thị quốc gia giai đoạn 2012 – 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 07/11/2012 và Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 01/02/2016 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn năm 2015 đến năm 2025.

Chương trình phát triển đô thị huyện Côn Đảo giai đoạn 2019 – 2030 được phê duyệt là cơ sở lập hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị, lập kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị và xây dựng danh mục, kế hoạch huy động vốn đầu tư đầu tư phát triển đô thị.

2. Quan điểm và mục tiêu phát triển đô thị

a) Quan điểm:

Xây dựng và phát triển Côn Đảo phù hợp với định hướng Chương trình phát triển đô thị quốc gia giai đoạn đến năm 2020, Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn đến năm 2025, điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Côn Đảo đến năm 2030 và các quy hoạch ngành, lĩnh vực, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Khai thác hợp lý thế mạnh tài nguyên rừng, biển, đẩy mạnh thu hút đầu tư để hình thành khu kinh tế du lịch hiện đại, tầm cỡ khu vực và quốc tế gắn liền với bảo tồn di sản quốc gia, giữ vững và tôn tạo hệ sinh thái; tăng cường ứng phó thích nghi

với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, hướng tới đô thị xanh và phát triển bền vững.

Không ngừng nâng cao các tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng đô thị trong từng giai đoạn phát triển góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và phân bố dân cư đi đôi với thực hiện công bằng xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh biển đảo.

b) Mục tiêu

- Mục tiêu chung:

+ Phân đầu xây dựng và phát triển huyện Côn Đảo đạt các mục tiêu chất lượng đô thị để hình thành đô thị loại IV vào năm 2025¹ và hướng tới đô thị loại III năm 2030.

+ Đầu tư hoàn chỉnh cơ sở vật chất các khu vực phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật khung và công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật hạ tầng xã hội ưu tiên để hình thành đô thị du lịch, góp phần để du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của huyện và của tỉnh đến năm 2030.² Từng bước hoàn chỉnh chức năng là một trong những trung tâm chuyên ngành cấp tỉnh về kinh tế - du lịch và dịch vụ chất lượng cao, trung tâm văn hoá, đầu mối giao thông đường biển, hàng không; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và vùng Đông Nam bộ.

- Mục tiêu cụ thể về chất lượng đô thị:

+ *Giai đoạn 2019 – 2020:*³

Phân đầu hoàn thành một số tiêu chuẩn còn thiếu và chưa hoàn thiện nhằm nâng cao chất lượng đô thị theo Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị. Bảo đảm vai trò, chức năng là trung tâm chuyên ngành cấp huyện về kinh tế, văn hóa, giáo dục, đào tạo, đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Đến 2020, dự kiến quy mô dân số toàn đô thị đạt từ 12.000 – 13.000 người trở lên,⁴ mật độ dân số toàn đô thị đạt từ 300 người/km² trở lên; tỷ lệ lao động phi nông

¹ Mặc dù được quản lý quy hoạch xây dựng và phát triển như một đô thị nhưng đến nay Côn Đảo vẫn chưa có quyết định công nhận là đô thị. Căn cứ Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 07 / 11/ 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị quốc gia giai đoạn 2012 – 2020, đến 2020 Côn Đảo là đô thị loại IV. Theo điều chỉnh Quy hoạch chung Côn Đảo, dự báo đến 2020 dân số Côn Đảo đạt khoảng 20.000 dân (tính cả dân số quy đổi). Tuy nhiên đến nay, dân số khoảng gần 10.000 dân. Với sự thu hút đầu tư nâng cao, số lượng khách du lịch ngày càng tăng cao đột biến trong năm nay, dân số quy đổi tăng mạnh và ước đạt khoảng 12.000 – 13.000 người đến 2020. Như vậy khoảng 2021 hoặc 2022 ước đạt chỉ tiêu dân số đô thị loại IV.

² Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 27/12/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh BR-VT về phát triển du lịch chất lượng cao của tỉnh giai đoạn 2017-2020, định hướng 2030 và Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị.

³ Định hướng đến 2020 Côn Đảo trở thành đô thị lớn, hiện đại theo Quyết định số 15/2007/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2006 – 2015, định hướng đến năm 2020.

⁴ Căn cứ Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13, đối với đô thị đặc thù là hải đảo (Côn Đảo), tiêu chí trình độ phát triển cơ sở hạ tầng, kiến trúc cảnh quan đô thị **tối thiểu đạt 50%**. Các tiêu chí về quy mô dân số, mật độ dân số, tỷ lệ lao động phi nông nghiệp, tiêu chuẩn về kinh tế - xã hội **tối thiểu đạt 30%** mức quy định của loại đô thị tương ứng. Vì vậy để đạt đô thị loại IV, dân số đô thị tối thiểu 15.000 người (tính cả DS quy đổi).

nghiệp toàn đô thị đạt từ 55% trở lên.⁵

+ *Giai đoạn 2021-2025:*

Phấn đấu hoàn thành các tiêu chuẩn để đạt chất lượng đô thị loại IV vào những năm đầu của giai đoạn này⁶. Hoàn chỉnh giai đoạn I kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất Khu du lịch quốc gia Côn Đảo.

Bảo đảm chức năng trung tâm chuyên ngành cấp tỉnh về kinh tế - du lịch và dịch vụ chất lượng cao và đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Quy mô dân số toàn đô thị đạt từ 15.000 người trở lên.

Mật độ dân số toàn đô thị đạt từ 360 người/km² trở lên;

Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị đạt từ 55% trở lên.⁷

Cơ cấu, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan đô thị đạt các tiêu chuẩn theo quy định.⁸ Trong đó tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý, tiêu hủy, chôn lấp an toàn sau xử lý, tiêu hủy đạt từ 70% đến 85%. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom đạt từ 70% đến 80%. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được xử lý tại khu chôn lấp hợp vệ sinh hoặc tại các nhà máy đốt, nhà máy chế biến rác thải đạt từ 65% đến 70%. Đất cây xanh toàn đô thị đạt tối thiểu 7m²/người,.

+ *Giai đoạn 2026-2030:* Phấn đấu cơ bản hoàn thành các tiêu chuẩn đô thị loại III, hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất Khu du lịch quốc gia Côn Đảo giai đoạn II và đạt tiêu chuẩn đô thị du lịch đến năm 2030.

Bảo đảm chức năng trung tâm chuyên ngành cấp tỉnh về kinh tế - du lịch và dịch vụ chất lượng cao và đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và vùng Đông Nam bộ.⁹

Quy mô dân số toàn đô thị đạt từ 30.000 người trở lên¹⁰.

Mật độ dân số toàn đô thị đạt từ 420 người/km² trở lên.

⁵ Tiêu chuẩn này vẫn giữ theo tiêu chuẩn đô thị loại V, nếu vận dụng đô thị đặc thù (đô thị ở hải đảo) thì chỉ cần đạt tối thiểu 16,5%.

⁶ Căn cứ Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13, nếu Côn Đảo là đô thị loại IV thì yêu cầu dân số phải đạt tối thiểu 15.000 người (30% so với quy định chung). Hiện nay Côn Đảo đạt khoảng 10.000 người và với số lượng khách du lịch ngày càng tăng cao đột biến, quy đổi ra dân số đô thị sẽ tăng nhanh, dự báo đến 2021 hoặc 2022 sẽ đạt dân số đô thị loại IV.

⁷ Tiêu chuẩn này vẫn giữ theo tiêu chuẩn đô thị loại IV, nếu vận dụng đô thị đặc thù (đô thị ở hải đảo) thì chỉ cần đạt tối thiểu 16,5%.

⁸ Căn cứ Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13, cơ cấu, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan đô thị,... thực hiện theo Phụ lục kèm theo. Sẽ được cập nhật trong các chương trình, kế hoạch 5 năm (2021-2025 và 2026-2030) của huyện để đạt các nhóm tiêu chí cho phù hợp từng giai đoạn.

⁹ Căn cứ QĐ số 2351/QĐ-TTg ngày 24/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng Đông Nam bộ.

¹⁰ Căn cứ Quyết định số 1518/QĐ-TTg ngày 05 tháng 0 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Côn Đảo, đến 2030 dự báo dân số Côn Đảo đạt 30.000 người. Đây cũng là dân số tối thiểu cần có để Côn Đảo là đô thị loại III (bình thường đô thị loại III có dân số tối thiểu là 100.000 người. áp dụng cho đô thị đặc thù thì Côn Đảo chỉ cần 30.000 người).

Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị đạt từ 60% trở lên.¹¹

Cơ cấu, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan đô thị đạt các tiêu chuẩn theo quy định. Trong đó tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý, tiêu hủy, chôn lấp an toàn sau xử lý, tiêu hủy đạt từ 70% đến 85%. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom đạt từ 80% đến 90%. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được xử lý tại khu chôn lấp hợp vệ sinh hoặc tại các nhà máy đốt, nhà máy chế biến rác thải đạt từ 70% đến 80%. Đất cây xanh toàn đô thị đạt tối thiểu 10m²/người.

3. Danh mục, lộ trình đầu tư các khu vực phát triển đô thị

a) Phân vùng phát triển đô thị:

- Vùng sinh thái tự nhiên và Vườn Quốc gia Côn Đảo với các khu vực thuộc thuộc đảo chính và các đảo nhỏ.¹²

- Vùng tập trung ưu tiên phát triển đô thị - du lịch gồm Trung tâm Côn Sơn, Khu Cỏ Ống và Khu Bến Đầm.

b) Danh mục các khu vực phát triển đô thị - du lịch

+ *Khu vực bảo tồn đô thị* (Khu vực 1):¹³ Giới hạn bởi đường Nguyễn Thị Minh Khai, đường Lê Đức Thọ, đường Trần Phú và đường Tôn Đức Thắng. Cụm di tích nghĩa trang Hàng Dương. Cụm di tích Chuông Bò. (Các điểm di tích: Cầu Ma Thiên Lãnh, Sở Muối, chùa Núi một, đền thờ Bà Phi Yến, Khu nghĩa địa Tây, nhà tưởng niệm Anh hùng lực lượng vũ trang Võ Thị Sáu,... là các điểm di tích nằm rải rác ở các khu vực phát triển đô thị khác, sẽ thực hiện đầu tư theo kế hoạch từng giai đoạn căn cứ Quyết định số 2163/QĐ-TTg ngày 02/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Côn Đảo).

+ *Khu vực cải tạo đô thị* (Khu vực 2): Thuộc cụm khu vực phát triển đô thị trung tâm. Phía đông giáp cụm di tích nghĩa trang Hàng Dương, Phía Tây giáp các tuyến đường Phạm Hùng và Nguyễn Duy Trinh, phía Nam giáp cụm di tích trung tâm, phía Bắc giáp đường Nguyễn Văn Linh. Quy mô khu vực khoảng 55,60 ha với chức năng chính là khu dân cư hiện hữu và công trình công cộng.

+ *Khu vực phát triển đô thị mở rộng* (gồm Khu vực 3, Khu vực 4, Khu vực 5):

* Khu vực 3 (gồm khu vực giới hạn bởi đường Phạm Hùng, đường Vũ Văn Hiếu, đường Trần Phú, đường Nguyễn Văn Linh và khu vực giáp với Khu vực bảo tồn đô thị, đường Võ Thị Sáu, đường Nguyễn An Ninh, khu cây xanh hồ Quang

¹¹ Tiêu chuẩn này vẫn giữ theo tiêu chuẩn đô thị loại III, nếu vận dụng đô thị đặc thù (đô thị ở hải đảo) thì chỉ cần đạt tối thiểu 18% .

¹² Việc đầu tư phát triển, bảo tồn Vườn Quốc gia Côn Đảo do Ban Quản lý Vườn Quốc gia Côn Đảo quản lý, triển khai các Chương trình để thực hiện, theo Quyết định số 120/QĐ-TTg ngày 21/01/2009 của Thủ tướng Chính phủ. Hiện nay đang đầu tư theo kế hoạch đã được duyệt.

¹³ Quy mô, diện tích, danh mục và kế hoạch đầu tư dự án theo giai đoạn căn cứ Quyết định số 2163/QĐ-TTg ngày 02/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Côn Đảo (không nêu lại trong phạm vi Chương trình PTĐT Côn Đảo).

Trung II). Tổng diện tích 41,12 ha.

* Khu vực 4: Phía Đông giáp Vườn quốc gia Côn Đảo; phía Tây và phía Bắc giáp Vườn quốc gia Côn Đảo, phía Nam giáp khu công viên cảnh quan – văn hóa – TDTT. Tổng diện tích khoảng 95,04 ha với chức năng phát triển dân cư mới cho toàn Côn Đảo.

* Khu vực 5: Phía Đông, phía Bắc giáp Vườn quốc gia Côn Đảo, phía Tây giáp đường Võ Thị Sáu, phía Nam giáp khu vực bảo tồn đô thị. Quy mô đất khoảng 74,22 ha với chức năng chính là khu dân cư kết hợp phát triển du lịch làng nghề truyền thống.

+ Các khu vực có chức năng chuyên biệt (Khu vực 6, 7, 8, 9, 11, 12, 13, 14, 16, 17): bố trí chủ yếu tại trung tâm Côn Đảo, khu vực Bến Đầm và số ít tại Cỏ Ống với chức năng chính là du lịch và dịch vụ.

+ Khu vực phát triển khu đô thị mới (Khu vực 10): Quy mô khoảng 23,65 ha với chức năng chính là khu dân cư kết hợp trung tâm thương mại phục vụ người dân và khách du lịch.

Bảng thống kê các Khu vực phát triển đô thị

STT	Tên KVPTĐT	Diện tích (ha)	Tên khu vực phát triển đô thị
I	Khu Trung tâm	672,4	
1	Khu vực 1	113,82	Khu vực bảo tồn đô thị
2	Khu vực 2	55,6	Khu vực cải tạo đô thị
3	Khu vực 3	41,12	Khu vực phát triển đô thị mở rộng
5	Khu vực 4	95,04	Khu vực phát triển đô thị mở rộng
6	Khu vực 5	74,22	Khu vực phát triển đô thị mở rộng
4	Khu vực 6	231,32	Khu vực có chức năng chuyên biệt
7	Khu vực 7	35,91	Khu vực có chức năng chuyên biệt
8	Khu vực 8	20,03	Khu vực có chức năng chuyên biệt
9	Khu vực 9	5,34	Khu vực có chức năng chuyên biệt
II	Khu Bến Đầm	108,92	
1	Khu vực 10	23,65	Khu vực phát triển khu đô thị mới
2	Khu vực 11	35,05	Khu vực có chức năng chuyên biệt
3	Khu vực 12	6,93	Khu vực có chức năng chuyên biệt
4	Khu vực 13	6,62	Khu vực có chức năng chuyên biệt
5	Khu vực 14	36,67	Khu vực có chức năng chuyên biệt

STT	Tên KVPTĐT	Diện tích (ha)	Tên khu vực phát triển đô thị
III	Khu Cỏ Ống	172,86	
1	Khu vực 15	46,49	Khu vực phát triển đô thị mới
2	Khu vực 16	118,52	Khu vực có chức năng chuyên biệt
3	Khu vực 17	7,85	Khu vực có chức năng chuyên biệt

c) Lộ trình ưu tiên thực hiện các khu vực phát triển đô thị¹⁴

- Giai đoạn đến năm 2025, ưu tiên cải tạo chỉnh trang, hoàn chỉnh Khu vực phát triển sau:

+ Khu vực bảo tồn đô thị (Khu vực 1): Đây là khu vực tập trung các di tích lịch sử có giá trị lớn đối với đất nước và quốc tế. Việc đầu tư khu vực này tập trung vào công tác trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử kết hợp với bảo vệ không gian, cảnh quan vùng đệm xung quanh các khu di tích. Danh mục và kế hoạch đầu tư các nhóm dự án thành phần căn cứ Quyết định số 2163/QĐ-TTg ngày 02/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Côn Đảo.

+ Khu vực cải tạo đô thị (Khu vực 2): Hiện tại, đây là khu vực tập trung hầu hết các công trình công cộng của huyện, là khu vực đô thị di sản – đô thị du lịch, với các chức năng trung tâm hành chính, văn hóa, giáo dục, y tế, dịch vụ. Là khu vực có mật độ dân cư và cơ sở hạ tầng phát triển nhất. Việc ưu tiên đầu tư phát triển Khu vực 2 nhằm nâng cao chất lượng hiện có của đô thị trên cơ sở không làm thay đổi cơ bản cấu trúc đô thị, tránh việc đầu tư dàn trải thiếu kiểm soát và kém hiệu quả.

+ Khu vực phát triển đô thị mở rộng (Khu vực 3, Khu vực 4): Khu vực 4 đã được đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, tiến hành kêu gọi đầu tư xây dựng các công trình thương mại, dịch vụ du lịch theo định hướng quy hoạch xây dựng đã phê duyệt. Tại khu vực 3 trên cơ sở khu dân cư hiện hữu, tiếp tục hình thành các khu chức năng khác trên cơ sở kết nối đồng bộ với hệ thống hạ tầng đô thị với khu vực cải tạo đô thị.

+ Khu vực phát triển khu đô thị mới (Khu vực 10, Khu vực 15): Các khu vực này tập trung đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật.

+ Các khu vực có chức năng chuyên biệt: Khu vực 6, Khu vực 7, Khu vực 8 tập trung đầu tư xây dựng các khu du lịch – nghỉ dưỡng. Tiếp tục hoàn chỉnh Khu vực 12 (Khu du lịch Việt – Nga) và Khu vực 8 (Khu du lịch Sixsense).

Khu vực 11: Tiếp tục đầu tư xây dựng các hạng mục công trình còn thiếu, chưa được đầu tư theo quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt tại Khu vực cảng Bến Đầm.

¹⁴ Các vực phát triển đô thị ưu tiên căn cứ Quyết định số 1518/QĐ-TTg ngày 05 tháng 0 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Côn Đảo đến năm 2030 và theo đề xuất của đơn vị tư vấn.

- Giai đoạn 2026-2030: Tiếp tục hoàn chỉnh Khu vực phát triển đô thị giai đoạn I và cơ bản hoàn thành những Khu vực phát triển đô thị còn lại theo đúng quy hoạch được duyệt.

4. Dự kiến lộ trình ưu tiên một số dự án hạ tầng khung và công trình đầu mối

a) Giai đoạn 2019-2025:

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch đầu tư trung hạn đến năm 2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt. Tập trung nguồn vốn ngân sách và vốn ngoài ngân sách đầu tư hạ tầng về giao thông, cấp điện, cấp thoát nước, xử lý nước thải, rác thải, thông tin liên lạc,...nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao chất lượng môi trường đô thị, phục vụ kịp thời để phát triển các khu du lịch trọng điểm, nhất là khu du lịch quốc gia Côn Đảo.

- Xúc tiến đầu tư nâng cấp Cảng hàng không Côn Sơn; nâng cấp mở rộng hệ thống cảng và tàu khách chất lượng cao kết nối Côn Đảo và đất liền, đẩy nhanh tiến độ dự án cảng du lịch vịnh Côn Sơn.

b) Giai đoạn 2026-2030: Tiếp tục xây dựng một số dự án giai đoạn I để kết thúc đưa vào khai thác sử dụng, xây dựng mới và nâng cấp các tuyến đường trục chính đô thị theo quy hoạch được duyệt.

5. Dự kiến nhu cầu vốn:¹⁵

- Giai đoạn 2019 – 2025: Nhu cầu vốn ưu tiên đầu tư hạ tầng khung, công trình đầu mối và các khu vực phát triển đô thị ước khoảng 9.435 tỷ.

- Giai đoạn 2026 – 2030: Nhu cầu vốn ưu tiên đầu tư hạ tầng khung, công trình đầu mối và các khu vực phát triển đô thị ước khoảng 10.378,5 tỷ.

6. Nguồn lực thực hiện

Thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp tạo nguồn lực phát triển đô thị như nguồn lực từ đất đai, đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu lao động, việc làm; kết hợp vốn ngân sách nhà nước, vốn đầu tư nước ngoài, vốn của các thành phần kinh tế khác và nguồn lực trong dân để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình.

Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo kính trình Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo xem xét thông qua Chương trình phát triển đô thị huyện Côn Đảo giai đoạn 2019 – 2030 tại kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện lần thứ....., khóanhiệm kỳ để làm cơ sở thực hiện những bước tiếp theo./.

Hồ sơ gửi kèm:

- Văn bản số 1173/SXD-PTĐT&HTKT ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Sở Xây dựng;

¹⁵ Nguồn vốn từng giai đoạn dự báo trên cơ sở danh mục dự án ưu tiên do đơn vị tư vấn lập: 2019-2020 là 474,3 tỷ, 2021-2025 khoảng 1.413 tỷ. Nếu vốn ngân sách tỉnh chiếm khoảng 20 %, quy đổi ra tổng vốn NS và vốn ngoài ngân sách ước khoảng (474 tỷ + 1.413 tỷ) x 5 = 9.435 tỷ. Dự báo giai đoạn 2026-2030 tăng 10% so với giai đoạn I, dự báo sẽ là 9.435 tỷ x 1,1 = 10.378,5 tỷ.

- Thuyết minh (kèm theo hồ sơ pháp lý) Chương trình phát triển huyện Côn Đảo giai đoạn 2019 – 2030;
- Các bản vẽ A0. *Handwritten signature*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- Lưu: VT, TNMT *Handwritten signature*

CHỦ TỊCH



Lê Văn Phong

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN CÔN ĐẢO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Côn Đảo, ngày 12 tháng 7 năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua Chương trình phát triển đô thị
huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2019 – 2030**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO
KỶ HỌP THỨ MƯỜI HAI, KHÓA XI, NHIỆM KỶ 2016-2021**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Quyết định số 15/2007/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2006 – 2015, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1518/QĐ-TTg ngày 05 tháng 0 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đến năm 2030; Quyết định số 2737/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng Côn Đảo;

Căn cứ Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị quốc gia giai đoạn 2012 – 2020;

Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị; Thông tư số 12/2014/TT-BXD ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn lập, thẩm định và phê duyệt chương trình phát triển đô thị;

Căn cứ Quyết định số 2351/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng Đông Nam Bộ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2016 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn năm 2015 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3352/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phê duyệt đề cương Chương trình phát triển đô thị huyện Côn Đảo.

Căn cứ số 1173/SXD-PTĐT&HTKT ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Sở Xây dựng đề nghị tổ chức thông qua Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo Chương trình phát triển đô thị huyện Côn Đảo giai đoạn 2019 – 2030.

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo việc đề nghị thông qua Đảo Chương trình phát triển đô thị huyện Côn Đảo giai đoạn 2019 – 2030; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận, biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Chương trình phát triển đô thị huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2019 – 2030 với nội dung cơ bản như sau:

1. Quan điểm và mục tiêu phát triển đô thị

a) Quan điểm:

Xây dựng và phát triển Côn Đảo phù hợp với định hướng Chương trình phát triển đô thị quốc gia giai đoạn đến năm 2020, Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn đến năm 2025, điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Côn Đảo đến năm 2030 và các quy hoạch ngành, lĩnh vực, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Khai thác hợp lý thế mạnh tài nguyên rừng, biển, đẩy mạnh thu hút đầu tư để hình thành khu kinh tế du lịch hiện đại, tầm cỡ khu vực và quốc tế gắn liền với bảo tồn di sản quốc gia, giữ vững và tôn tạo hệ sinh thái; tăng cường ứng phó thích nghi với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, hướng tới đô thị xanh và phát triển bền vững.

Không ngừng nâng cao các tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng đô thị trong từng giai đoạn phát triển góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và phân bố dân cư đi đôi với thực hiện công bằng xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh biển đảo.

b) Mục tiêu

- Mục tiêu chung:

+ Phân đầu xây dựng và phát triển huyện Côn Đảo đạt các mục tiêu chất lượng đô thị để hình thành đô thị loại IV vào năm 2025 và hướng tới đô thị loại III đến năm 2030.

+ Đầu tư hoàn chỉnh cơ sở vật chất các khu vực phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật khung và công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật hạ tầng xã hội ưu tiên để hình thành đô thị du lịch, góp phần để du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của huyện và của tỉnh đến năm 2030. Từng bước hoàn chỉnh chức năng là một trong những trung tâm chuyên ngành cấp tỉnh về kinh tế - du lịch và dịch vụ chất lượng cao, trung tâm văn hoá, đầu mối giao thông đường biển, hàng không; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và vùng Đông Nam bộ.

- Mục tiêu cụ thể về chất lượng đô thị:

+ Giai đoạn 2019 – 2020:

Phấn đấu hoàn thành một số tiêu chuẩn còn thiếu và chưa hoàn thiện nhằm nâng cao chất lượng đô thị theo Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị. Bảo đảm vai trò, chức năng là trung tâm tổng hợp... cấp huyện về kinh tế, văn hóa, giáo dục, đào tạo, đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Đến 2020, dự kiến quy mô dân số toàn đô thị đạt từ 12.000 – 13.000 người trở lên, mật độ dân số toàn đô thị đạt từ 300 người/km² trở lên; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị đạt từ 55% trở lên.

+ Giai đoạn 2021-2025:

Phấn đấu hoàn thành các tiêu chuẩn để đạt chất lượng đô thị loại IV vào những năm đầu của giai đoạn này. Hoàn chỉnh giai đoạn I kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất Khu du lịch quốc gia Côn Đảo.

Bảo đảm chức năng trung tâm chuyên ngành cấp tỉnh về kinh tế - du lịch và dịch vụ chất lượng cao và đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Quy mô dân số toàn đô thị đạt từ 15.000 người trở lên.

Mật độ dân số toàn đô thị đạt từ 360 người/km² trở lên;

Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị đạt từ 55% trở lên.

Cơ cấu, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan đô thị đạt các tiêu chuẩn theo quy định. Trong đó tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý, tiêu hủy, chôn lấp an toàn sau xử lý, tiêu hủy đạt từ 70% đến 85%. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom đạt từ 70% đến 80%. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được xử lý tại khu chôn lấp hợp vệ sinh hoặc tại các nhà máy đốt, nhà máy chế biến rác thải đạt từ 65% đến 70%. Đất cây xanh toàn đô thị đạt tối thiểu 7m²/người.

+ Giai đoạn 2026-2030: Phấn đấu cơ bản hoàn thành các tiêu chuẩn đô thị loại III, hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất Khu du lịch quốc gia Côn Đảo giai đoạn II và đạt tiêu chuẩn đô thị du lịch đến năm 2030.

Bảo đảm chức năng trung tâm chuyên ngành cấp tỉnh về kinh tế - du lịch và dịch vụ chất lượng cao và đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và vùng Đông Nam bộ.

Quy mô dân số toàn đô thị đạt từ 30.000 người trở lên.

Mật độ dân số toàn đô thị đạt từ 420 người/km² trở lên.

Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị đạt từ 60% trở lên.

Cơ cấu, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan đô thị đạt các tiêu chuẩn theo quy định. Trong đó tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý, tiêu hủy, chôn lấp an toàn sau xử lý, tiêu hủy đạt từ 70% đến 85%. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom đạt từ 80% đến 90%. Tỷ lệ chất thải

rắn sinh hoạt được xử lý tại khu chôn lấp hợp vệ sinh hoặc tại các nhà máy đốt, nhà máy chế biến rác thải đạt từ 70% đến 80%. Đất cây xanh toàn đô thị đạt tối thiểu 10m²/người.

2. Danh mục, lộ trình đầu tư các khu vực phát triển đô thị

a) Phân vùng phát triển đô thị:

- Vùng sinh thái tự nhiên và Vườn Quốc gia Côn Đảo với các khu vực thuộc thuộc đảo chính và các đảo nhỏ.

- Vùng tập trung ưu tiên phát triển đô thị - du lịch gồm Trung tâm Côn Sơn, Khu Cỏ Ống và Khu Bến Đầm.

b) Danh mục các khu vực phát triển đô thị - du lịch

+ Khu vực bảo tồn đô thị (Khu vực 1): Giới hạn bởi đường Nguyễn Thị Minh Khai, đường Lê Đức Thọ, đường Trần Phú và đường Tôn Đức Thắng. Cụm di tích nghĩa trang Hàng Dương. Cụm di tích Chuông Bò. (Các điểm di tích: Cầu Ma Thiên Lãnh, Sở Muối, chùa Núi một, đền thờ Bà Phi Yến, Khu nghĩa địa Tây, nhà tưởng niệm Anh hùng lực lượng vũ trang Võ Thị Sáu,... là các điểm di tích nằm rải rác ở các khu vực phát triển đô thị khác, sẽ thực hiện đầu tư theo kế hoạch từng giai đoạn căn cứ Quyết định số 2163/QĐ-TTg ngày 02/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Côn Đảo).

+ Khu vực cải tạo đô thị (Khu vực 2): Thuộc cụm khu vực phát triển đô thị trung tâm. Phía đông giáp cụm di tích nghĩa trang Hàng Dương, Phía Tây giáp các tuyến đường Phạm Hùng và Nguyễn Duy Trinh, phía Nam giáp cụm di tích trung tâm, phía Bắc giáp đường Nguyễn Văn Linh. Quy mô khu vực khoảng 55,60 ha với chức năng chính là khu dân cư hiện hữu và công trình công cộng.

+ Khu vực phát triển đô thị mở rộng (gồm Khu vực 3, Khu vực 4, Khu vực 5):

* Khu vực 3 (gồm khu vực giới hạn bởi đường Phạm Hùng, đường Vũ Văn Hiếu, đường Trần Phú, đường Nguyễn Văn Linh và khu vực giáp với Khu vực bảo tồn đô thị, đường Võ Thị Sáu, đường Nguyễn An Ninh, khu cây xanh hồ Quang Trung II). Tổng diện tích 41,12 ha.

* Khu vực 4: Phía Đông giáp Vườn quốc gia Côn Đảo; phía Tây và phía Bắc giáp Vườn quốc gia Côn Đảo, phía Nam giáp khu công viên cảnh quan – văn hóa – TDTT. Tổng diện tích khoảng 95,04 ha với chức năng phát triển dân cư mới cho toàn Côn Đảo.

* Khu vực 5: Phía Đông, phía Bắc giáp Vườn quốc gia Côn Đảo, phía Tây giáp đường Võ Thị Sáu, phía Nam giáp khu vực bảo tồn đô thị. Quy mô đất khoảng 74,22 ha với chức năng chính là khu dân cư kết hợp phát triển du lịch làng nghề truyền thống.

+ Các khu vực có chức năng chuyên biệt (Khu vực 6, 7, 8, 9, 11, 12, 13, 14, 16, 17): bố trí chủ yếu tại trung tâm Côn Đảo, khu vực Bến Đầm và số ít tại Cỏ Ống với chức năng chính là du lịch và dịch vụ.

+ Khu vực phát triển khu đô thị mới (Khu vực 10): Quy mô khoảng 23,65 ha với chức năng chính là khu dân cư kết hợp trung tâm thương mại phục vụ người dân và khách du lịch.

c) Lộ trình ưu tiên thực hiện các khu vực phát triển đô thị

- Giai đoạn đến năm 2025, ưu tiên cải tạo chỉnh trang, hoàn chỉnh Khu vực phát triển sau:

+ Khu vực bảo tồn đô thị (Khu vực 1): Đây là khu vực tập trung các di tích lịch sử có giá trị lớn đối với đất nước và quốc tế. Việc đầu tư khu vực này tập trung vào công tác trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử kết hợp với bảo vệ không gian, cảnh quan vùng đệm xung quanh các khu di tích. Danh mục và kế hoạch đầu tư các nhóm dự án thành phần căn cứ Quyết định số 2163/QĐ-TTg ngày 02/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Côn Đảo.

+ Khu vực cải tạo đô thị (Khu vực 2): Hiện tại, đây là khu vực tập trung hầu hết các công trình công cộng của huyện, là khu vực đô thị di sản – đô thị du lịch, với các chức năng trung tâm hành chính, văn hóa, giáo dục, y tế, dịch vụ. Là khu vực có mật độ dân cư và cơ sở hạ tầng phát triển nhất. Việc ưu tiên đầu tư phát triển Khu vực 2 nhằm nâng cao chất lượng hiện có của đô thị trên cơ sở không làm thay đổi cơ bản cấu trúc đô thị, tránh việc đầu tư dàn trải thiếu kiểm soát và kém hiệu quả.

+ Khu vực phát triển đô thị mở rộng (Khu vực 3, Khu vực 4): Khu vực 4 đã được đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, tiến hành kêu gọi đầu tư xây dựng các công trình thương mại, dịch vụ du lịch theo định hướng quy hoạch xây dựng đã phê duyệt. Tại khu vực 3 trên cơ sở khu dân cư hiện hữu, tiếp tục hình thành các khu chức năng khác trên cơ sở kết nối đồng bộ với hệ thống hạ tầng đô thị với khu vực cải tạo đô thị.

+ Khu vực phát triển khu đô thị mới (Khu vực 10, Khu vực 15): Các khu vực này tập trung đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật.

+ Các khu vực có chức năng chuyên biệt: Khu vực 6, Khu vực 7, Khu vực 8 tập trung đầu tư xây dựng các khu du lịch – nghỉ dưỡng. Tiếp tục hoàn chỉnh Khu vực 12 (Khu du lịch Việt – Nga) và Khu vực 8 (Khu du lịch Sixsense).

Khu vực 11: Tiếp tục đầu tư xây dựng các hạng mục công trình còn thiếu, chưa được đầu tư theo quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt tại Khu vực cảng Bến Đầm.

- Giai đoạn 2026-2030: Tiếp tục hoàn chỉnh Khu vực phát triển đô thị giai đoạn I và cơ bản hoàn thành những Khu vực phát triển đô thị còn lại theo đúng quy hoạch được duyệt.

3. Dự kiến ưu tiên xây dựng hạ tầng kỹ thuật khung và công trình đầu môi

a) Giai đoạn 2019-2025:

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch đầu tư trung hạn đến năm 2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt. Tập trung nguồn vốn ngân sách và vốn ngoài ngân sách đầu tư hạ tầng về giao thông, cấp điện, cấp thoát nước, xử lý nước thải, rác thải, thông tin liên lạc,...nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao chất lượng môi trường đô thị,

phục vụ kịp thời để phát triển các khu du lịch trọng điểm, nhất là khu du lịch quốc gia Côn Đảo.

- Xúc tiến đầu tư nâng cấp Cảng hàng không Côn Sơn; nâng cấp mở rộng hệ thống cảng và tàu khách chất lượng cao kết nối Côn Đảo và đất liền, đẩy nhanh tiến độ dự án cảng du lịch vịnh Côn Sơn.

b) Giai đoạn 2026-2030: Tiếp tục xây dựng một số dự án giai đoạn I để kết thúc đưa vào khai thác sử dụng, xây dựng mới và nâng cấp các tuyến đường trục chính đô thị theo quy hoạch được duyệt.

4. Dự kiến nhu cầu vốn:

- Giai đoạn 2019 – 2025: Nhu cầu vốn ưu tiên đầu tư hạ tầng khung, công trình đầu mối và một số khu vực phát triển đô thị ước khoảng 9.435 tỷ đồng.

- Giai đoạn 2026 – 2030: Nhu cầu vốn ưu tiên đầu tư hạ tầng, công trình đầu mối và các khu vực phát triển đô thị ước khoảng 10.378,5 tỷ đồng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục hoàn chỉnh các hồ sơ, thủ tục để trình cấp thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo khóa XI, Kỳ họp thứ Mười hai thông qua ngày 12 tháng 6 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- TTr. HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Xây dựng tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy; UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Các Ban và các Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện;
- Đăng Công thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT-TH

Nguyễn Hoàng Tùng